

Số: 328/BC-UBND

Bù Đăng, ngày 20 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

**Giải trình các ý kiến, kiến nghị của các Tổ đại biểu HĐND huyện trước
kỳ họp thứ Năm, HĐND huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026**

Căn cứ Công văn số 66/HĐND ngày 14/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đăng về việc giải trình ý kiến, kiến nghị của các Tổ đại biểu HĐND huyện trước kỳ họp thứ Năm, HĐND huyện khóa VII.

UBND huyện báo cáo giải trình các ý kiến, kiến nghị của các Tổ đại biểu HĐND huyện trước kỳ họp thứ Năm, HĐND huyện khóa VII, cụ thể như sau:

1. Ý kiến thuộc Tổ đại biểu số 01 (các đại biểu ứng cử tại xã: Thọ Sơn, Đồng Nai, Phú Sơn và Thị trấn Đức Phong)

Nội dung: Hiện nay các hộ dân sinh sống tại Khu dân cư Sơn Quý, xã Phú Sơn (từ C3 đến C17 là 14 hộ) đã sinh sống lâu năm, có hộ khẩu thường trú tại xã và chưa có đất ở ổn định. UBND xã đã làm Tờ trình xin chủ trương cấp đất không thông qua đấu giá tại diện tích đất các hộ dân đang sinh sống để người dân ổn định cuộc sống. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa nhận được ý kiến gì, đề nghị UBND huyện trả lời cho người dân được biết.

Giải trình:

Ngày 13/07/2018, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1366/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân lô khu dân cư Sơn Quý, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Trong đó, khu C có 17 lô đất ở hiện trạng trên đất đã có nhà ở của các hộ dân sinh sống từ trước năm 2013. Căn cứ theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản có liên quan. Hiện nay, việc giao đất ở không thông qua bán đấu giá quyền sử dụng đất là sai quy định. Vì vậy, không thực hiện được đối với các hộ tại khu vực này. Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện đang rà soát lại nguồn gốc sử dụng đất của các hộ và sẽ tham mưu, đề xuất UBND huyện giải quyết các trường hợp này trong năm 2023.

2. Ý kiến thuộc Tổ đại biểu số 02 (các đại biểu ứng cử tại xã: Đoàn Kết, Phước Sơn, Thống Nhất, Đăng Hà)

2.1. Đề nghị UBND huyện có giải pháp thực hiện trong công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất xây dựng các công trình công cộng như: Giao thông, giáo dục, văn hóa, thể thao, khu dân cư vì một số các dự án trên địa bàn huyện đã quy hoạch nhưng chất lượng chưa đảm bảo, vẫn còn điều chỉnh quy hoạch nhiều lần.

Giải trình:

Thời gian qua, công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để xây dựng các công trình công cộng đã được các cấp, các ngành quan tâm. Tuy nhiên, công tác triển khai thực hiện quy hoạch còn chậm, chất lượng quy

hoạch chưa cao; công tác quản lý quy hoạch còn lỏng lẻo, chưa tập trung bám sát quy hoạch được duyệt; việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất đối với các công trình công cộng ở một số địa phương chưa đảm bảo (do ảnh hưởng của công tác giải phóng mặt bằng) nên khi triển khai xây dựng không theo quy hoạch được duyệt ban đầu mà phải điều chỉnh cục bộ nhiều lần gây lãng phí thời gian, kinh phí,...

Về giải pháp thực hiện trong thời gian tới:

+ Trên cơ sở quy hoạch tỉnh Bình Phước đang được trình phê duyệt, UBND huyện đã triển khai lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch Vùng huyện cùng với đó cho triển khai lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chung xây dựng xã; điều chỉnh quy hoạch đô thị Đức Phong; lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch đô thị Đức Liễu nhằm làm cơ sở quản lý và triển khai các quy hoạch chi tiết trên địa bàn huyện một cách đồng bộ và hiệu quả; đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội – quốc phòng – an ninh của địa phương;

+ Nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý Nhà nước trong công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch từ Huyện đến các xã, thị trấn; tập trung xây dựng kế hoạch sử dụng đất phù hợp với quy hoạch được duyệt nhằm phát huy các định hướng đã đề ra;

+ Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức từ Huyện đến các xã, thị trấn để thực hiện tốt công tác lập, quản lý quy hoạch, kiến trúc trên địa bàn nhằm mang lại hiệu quả cao trong công tác tham mưu thực hiện các quy hoạch;

+ Tổ chức lựa chọn các đơn vị tư vấn có uy tín, chuyên môn nghiệp vụ cao cho công tác lập quy hoạch nhằm nâng cao chất lượng các đồ án quy hoạch cũng như thời gian tiến độ đề ra;

+ Chỉ đạo rà soát các quy hoạch được duyệt trước đây để điều chỉnh phù hợp với hiện trạng và đảm bảo thời gian của Luật quy định; đồng thời, thực hiện công tác cắm mốc quản lý quy hoạch nhằm tránh tình trạng ranh mốc quy hoạch không rõ ràng bị lấn chiếm phá vỡ các quy hoạch được duyệt;

+ Yêu cầu UBND các xã, thị trấn, các phòng chuyên môn huyện xây dựng kế hoạch sử dụng đất phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn các công trình công cộng tránh tình trạng khi triển khai thì bị vướng thủ tục thu hồi đất làm chậm tiến độ hoặc không thực hiện được.

2.2. Đề nghị UBND huyện rà soát lại diện tích 3.000 ha đất lâm phần giao về địa phương quản lý, cần ưu tiên thực hiện quy hoạch đối với các hộ dân đang sinh sống lâu năm trên đất lâm phần, các dự án trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số để người dân thuận tiện trong việc làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thống kê số liệu dân cư hiện đang sinh sống lâu năm tại các khu đất lâm phần.

Giải trình:

Hiện nay, UBND tỉnh Bình Phước đang trong giai đoạn đề nghị Bộ Tài nguyên & Môi trường, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, thuận chủ trương điều chỉnh, quy hoạch một số diện tích đất lâm nghiệp để tách ra khỏi

quy hoạch 03 loại rừng. Theo đó, huyện Bù Đăng được phân bổ dự kiến 3.000 ha, trong đó 1.000 ha đã được UBND tỉnh thuận chủ trương giao cho các dự án phát triển kinh tế xã hội của địa phương như: Thủy điện, Trại chăn nuôi, Nhà máy chế biến mủ Cao su, khu tái định canh, định cư, các dự án An sinh xã hội... còn lại 2.000 ha UBND huyện đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Nông nghiệp & PTNT, Ban Quản lý Rừng phòng hộ Bù Đăng và UBND các xã khảo sát, rà soát nhu cầu của nhân dân để điều chỉnh quy hoạch đất lâm nghiệp dự kiến tách ra khỏi quy hoạch 03 loại rừng theo thứ tự ưu tiên: Các khu dân cư sinh sống ổn định, các tuyến đường giao thông phục vụ phát triển kinh tế xã hội, các vùng canh tác ổn định của vùng đồng bào dân tộc thiểu số... Với diện tích 2.001,37 ha cụ thể theo từng xã như sau: Bình Minh: 424,71 ha, Bom Bo: 363,44 ha, Đường 10: 240,51 ha, Thống Nhất: 234,86 ha, Đak Nhau: 105,42 ha, Đồng Nai: 141,35 ha, Phước Sơn: 177,73 ha, Phú Sơn: 92,65 ha, Đăng Hà: 140,7 ha, Nghĩa Trung: 49,97 ha, Đoàn Kết: 30,03 ha.

2.3. Đề nghị UBND huyện cần có giải pháp đẩy nhanh tiến độ quy hoạch bãi rác tập trung trên địa bàn huyện, hiện nay một số cụm rác đưa vào sử dụng chậm, quy hoạch một số cụm xã chưa hợp lý (Đăng Hà, Thống Nhất, Phước Sơn).

Giải trình:

Thời gian qua, UBND huyện đã thống nhất thực hiện với các địa phương về các bãi rác tập trung trên địa bàn huyện theo hướng bãi rác cho cụm, cụ thể: cụm Đak nhau – Đường 10; cụm Bom Bo – Bình Minh; cụm Minh Hưng – Đức Phong – Đoàn Kết; cụm Đăng Hà – Thống Nhất – Phước Sơn; cụm Phú Sơn – Thọ Sơn – Đồng Nai; cụm Nghĩa Trung – Nghĩa Bình; xã Đức Liễu có một bãi rác riêng đã được quy hoạch đang sử dụng ổn định.

Đến nay, các cụm đã có quyết định phê duyệt thuận quy hoạch vị trí đất để xây dựng bãi chôn lấp chất thải sinh hoạt gồm: Cụm Minh Hưng – Đức Phong – Đoàn Kết (đất Đoàn Kết); cụm Đak nhau – Đường 10 (đất Đak Nhau); cụm Bình Minh – Bom Bo (đất Bình Minh); cụm Nghĩa Trung – Nghĩa Bình (đất Nghĩa Trung); cụm Đăng Hà – Thống Nhất – Phước Sơn (đất Thống Nhất) và bãi rác của xã Đức Liễu. Riêng bãi rác cụm xã Phú Sơn – Thọ Sơn – Đồng Nai chưa được phê duyệt thuận quy hoạch vị trí đất để tiến hành xây dựng là do 03 xã này đề xuất vị trí chưa phù hợp dẫn đến tiến độ phê duyệt quy hoạch bị chậm.

Hiện nay, UBND huyện đã giao cho Ban QLDA ĐTXD huyện tiến hành thiết kế triển khai xây dựng 03 cụm bãi rác (cụm tại xã Bình Minh; cụm tại xã Đak Nhau; cụm tại xã Thống Nhất). Tuy nhiên, quá trình thực hiện cần phải đánh giá tác động môi trường do Tỉnh phê duyệt, do đó tiến độ bị chậm dẫn đến một số cụm bãi rác đưa vào sử dụng chậm.

Việc quy hoạch bãi rác cụm xã Đăng Hà - Thống Nhất - Phước Sơn: Trong quá trình triển khai quy hoạch vị trí, UBND các xã Đăng Hà, Thống Nhất, Phước Sơn đã cùng nhau phối hợp khảo sát, thống nhất lựa chọn vị trí là phù hợp nhất với điều kiện của 03 xã. Các phòng chuyên môn của UBND huyện cũng đã

phối hợp cùng 03 xã tiến hành khảo sát vị trí theo đề nghị của 03 xã đảm bảo theo các quy định của pháp luật và đã tham mưu UBND huyện phê duyệt thuận quy hoạch vị trí bãi rác tại thôn 10, xã Thống Nhất. Theo đề nghị của Tổ đại biểu số 02 thì vị trí quy hoạch cho 03 xã là chưa phù hợp, UBND huyện đề nghị cần cụ thể hơn để UBND huyện xem xét giải quyết.

2.4. Đề nghị UBND huyện chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cần có giải pháp tăng cường công tác quản lý Nhà nước về nông nghiệp đối với thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng....chất lượng không đảm bảo. Đồng thời, trong thời gian tới thực hiện tốt việc hướng dẫn người dân ở các xã, thị trấn đăng ký mã vùng trồng, chuỗi liên kết đối với các loại cây ăn trái trên địa bàn huyện.

Giải trình:

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng NN&PTNT tăng cường công tác quản lý Nhà nước về nông nghiệp. Năm 2022, Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện đã tham gia cùng đoàn thanh tra do Sở NN&PTNT tỉnh, tiến hành thanh tra định kỳ, đột xuất việc niêm yết, công khai đơn giá của từng loại phân, thuốc tại các cửa hàng, đồng thời tiến hành lấy mẫu các loại phân bón để kiểm tra chất lượng, phân thật giả. Kết quả đã kiểm tra được 16 cơ sở phân bón, thuốc trừ sâu trên địa bàn huyện. Không phát hiện cơ sở nào có sai phạm.

Thực hiện Điều 64 Luật Trồng trọt, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành hướng dẫn tạm thời về cấp mã số vùng trồng trên phạm vi cả nước (Quyết định số 3156/QĐ-BNN-TT ngày 19/8/2022). Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) xây dựng phần mềm để triển khai cấp, quản lý mã số vùng trồng trực tuyến thống nhất trên phạm vi cả nước. Bên cạnh đó, ngày 14/12/2022 Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện cùng Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh, trường Cán bộ Nông nghiệp của Bộ Nông nghiệp & PTNT đã tổ chức tập huấn lớp xây dựng mã vùng trồng cho các nhóm đối tượng là HTX, Tổ hợp tác và nhân dân trên địa bàn có nhu cầu xây dựng mã vùng trồng, trong đó có cây ăn trái của huyện. Hiện nay, UBND tỉnh Bình Phước đã ban hành Công văn số 3935/UBND-KT ngày 15/12/2022 về việc cấp và quản lý mã số vùng trồng.

2.5. Đề nghị UBND huyện cần làm rõ tỷ lệ 99,86% hộ dân sử dụng điện, phân tích từng loại nguồn điện trên địa bàn huyện.

Giải trình:

Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện trên địa bàn huyện đạt 99,86% theo báo cáo của UBND huyện qua rà soát lại là chưa chính xác do sai sót trong quá trình thống kê trước đây.

Qua rà soát lại thì tỷ lệ hộ dân sử dụng điện trên địa bàn huyện tới thời điểm hiện tại đạt 98,45%. Trong đó:

- Tổng số hộ sử dụng điện từ điện lưới quốc gia là: 32.356 hộ/34.025 hộ.
- Tổng số hộ sử dụng điện khác (Điện bình ác quy, máy phát điện, thủy điện nhỏ, năng lượng mặt trời..) là: 1.140 hộ/34.025 hộ.
- Tổng số hộ chưa sử dụng điện: 529 hộ/34.025 hộ.

2.6. Đề nghị UBND huyện cân đối các nguồn vốn từ ngân hàng CSXH huyện cho các tổ chức chính trị xã hội tham gia thực hiện các mô hình, dự án, mở rộng đối tượng thụ hưởng được tiếp cận với các nguồn vốn.

Giải trình:

Thực hiện Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Trong thời gian qua, Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện đã phối hợp với UBND các xã, thị trấn, tổ chức chính trị xã hội các cấp để triển khai cho vay tín dụng chính sách ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn huyện Bù Đăng. Đến ngày 30/11/2022, đơn vị đang thực hiện cho vay 14 chương trình tín dụng chính sách ưu đãi trên địa bàn huyện với tổng dư nợ 428.736 triệu đồng/11.488 hộ vay vốn.

Đến ngày 30/11/2022, tổng dư nợ ủy thác là 428.364 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 99,9% tổng dư nợ. Trong đó: Dư nợ do Hội nông dân quản lý là 110.385 triệu đồng, chiếm 25,8% dư nợ ủy thác; dư nợ do Hội phụ nữ quản lý là 139.087 triệu đồng, chiếm 32,5% dư nợ ủy thác; dư nợ do Hội cựu chiến binh quản lý là 88.819 triệu đồng, chiếm 20,7% dư nợ ủy thác; dư nợ do Đoàn thanh niên quản lý là 90.072 triệu đồng, chiếm 21% dư nợ ủy thác.

Các tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác các cấp tiếp tục phối hợp chặt chẽ với NHCSXH trong việc truyền tải nguồn vốn tín dụng ưu đãi đến với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Giúp cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác phát triển kinh tế, chăm sóc cây trồng, vật nuôi,... tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo và ổn định cuộc sống. Điển hình như các mô hình trồng cây lâu năm như điều, cao su, cà phê,... cây ăn trái như sầu riêng, bưởi,... các mô hình chăn nuôi dê, trâu bò sinh sản,...

Nguồn vốn tín dụng chính sách ưu đãi từ NHCSXH huyện tiếp tục góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương. Thực hiện mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới; tạo điều kiện cho các Hội, đoàn thể tập hợp lực lượng, phát triển hội viên.

Bên cạnh đó, trong thời gian UBND huyện cũng rất quan tâm chuyển ngân sách huyện ủy thác sang NHCSXH huyện để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Đến 30/11/2022, Ngân sách địa phương huyện đã ủy thác sang NHCSXH huyện số tiền 6.502 triệu đồng. Năm 2023, sẽ chuyển thêm 2 tỷ đồng.

Trong thời gian tới, UBND huyện sẽ tiếp tục quan tâm, chuyển nguồn vốn địa phương ủy thác sang NHCSXH huyện, đồng thời chỉ đạo phòng giao dịch NHCSXH huyện tích cực tham mưu cho NHCSXH cấp trên phân bổ thêm nguồn vốn để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác phát triển sản xuất, chăm sóc cây trồng, vật nuôi,... nâng cao thu nhập và vươn lên thoát nghèo bền vững. Đồng thời, tiếp tục phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội rà soát cho vay các mô hình, dự án có tính khả thi cao, đủ điều kiện vay vốn.

2.7. Đề nghị UBND kiểm tra, rà soát các nội dung đã hứa, nội dung chất vấn, báo cáo kết quả tiến độ thực hiện.

Giải trình:

UBND huyện đã kiểm tra, rà soát các nội dung đã hứa và đã có báo cáo kết quả thực hiện gửi về Thường trực HĐND huyện tại Báo cáo số 235/BC-UBND ngày 16/12/2022 về kết quả thực hiện những vấn đề đã hứa, đã tiếp thu, ghi nhận tại kỳ họp thứ Tư, HĐND huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026.

3. Ý kiến thuộc Tổ đại biểu số 03 (các đại biểu ứng cử tại xã: Minh Hưng, Đức Liễu, Nghĩa Bình, Nghĩa Trung)

3.1. Đề nghị UBND huyện quan tâm đến công tác quy hoạch và phân bổ kinh phí xây dựng Trường TH Kim Đồng, xã Đức Liễu.

Giải trình:

UBND huyện đã giao các phòng, ban chuyên môn phối hợp với UBND xã Đức Liễu tiến hành khảo sát các vị trí phù hợp để tham mưu quy hoạch trường. Kết quả: đã khảo sát được 02 vị trí:

+Vị trí 1: Khu đất thuộc thửa đất số 02, tờ bản đồ số 39, địa chỉ thôn 6, xã Đức Liễu (đường 33 – Đức Liễu). Diện tích khoảng: 1,3ha–1,5ha (cách vị trí Trường cũ khoảng 1,7km).

+ Vị trí 2: Khu đất thuộc thửa đất số 316, tờ bản đồ số 47, địa chỉ thôn 2, xã Đức Liễu (cách UBND xã khoảng 500 mét). Diện tích khoảng: 1,3ha–1,5ha (cách vị trí Trường cũ khoảng 2km).

Tuy nhiên, quá trình rà soát, đối chiếu với quy hoạch chung xã (quy hoạch nông thôn mới) được phê duyệt năm 2013 đối với 02 vị trí trên là chưa phù hợp. Do đó, cần phải khảo sát thêm để thống nhất vị trí nhằm đưa vào quy hoạch chung của xã. Khi đó mới tiến hành phê duyệt quy hoạch và bố trí kinh phí xây dựng Trường tiểu học Kim Đồng, xã Đức Liễu.

Vấn đề này, UBND huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo sớm thực hiện trong thời gian tới.

3.2. Đề nghị UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các đơn vị có liên quan quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp các tuyến đường điện chưa đảm bảo điện năng sinh hoạt cần thiết trên địa bàn xã Minh Hưng và tuyến đường điện 34, xã Đức Liễu.

Giải trình:

UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Điện lực Bù Đăng tăng cường công tác rà soát, nắm tình hình nhu cầu đầu tư, nâng cấp lưới điện trên địa bàn huyện để kịp thời tham mưu xây dựng kế hoạch chuẩn bị đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng điện một cách kịp thời. Đồng thời, phối hợp với Thường trực HĐND huyện làm việc với Điện lực Bù Đăng nhằm giải quyết các ý kiến kiến nghị của cử tri trong thời gian qua đối với ngành điện. Qua theo dõi, Điện lực Bù Đăng cũng đã tham mưu Điện lực Bình Phước có kế hoạch tăng cường đầu tư, nâng cấp lưới điện trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, nguồn lực đầu tư, nâng cấp lưới điện từ Điện lực Bình Phước còn hạn chế, cần tăng cường huy động thêm từ các nguồn lực khác.

Ngày 15/6/2022, UBND huyện đã ban hành Công văn số 765/UBND-KT về việc tổng hợp nhu cầu đầu tư hạ tầng các tuyến đường điện trên địa bàn 16 xã, thị trấn gửi UBND tỉnh Bình Phước và Sở Công thương ghi vốn đầu tư từ các chương trình vốn ODA, vốn EU của tỉnh, trong đó có các tuyến đường điện Tổ đại biểu đã đề nghị.

3.3. Đề nghị UBND huyện sớm cấp tái định cư cho các hộ dân tại thôn 3, xã Minh Hưng.

Giải trình:

Đối với 103 hộ dân sống dọc theo mặt đường QL-14 (trước đây là công nhân của Nông trường cao su Minh Hưng - Công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng, UBND huyện đã giải quyết di dời và giao đất ở ổn định cho 19 hộ. Hiện nay, UBND huyện đang lập quy trình hồ sơ để đề nghị UBND tỉnh cho chủ trương quy hoạch khu đất 8,2 ha đã được UBND tỉnh thu hồi của Công ty TNHH Sài Gòn – Bình Phước giao về cho UBND huyện quản lý để đưa vào sử dụng phát triển kinh tế xã hội huyện và bố trí đất để thực hiện di dời các hộ dân còn lại vào khu đất 8,2 ha theo Kết luận của Thường trực Huyện ủy tại Thông báo số 630B-TB/HU ngày 22/11/2022.

4. Các ý kiến thuộc Tổ đại biểu số 04 (các đại biểu ứng cử tại xã: Bình Minh, Bom Bo, Đường 10, Đak Nhau).

4.1. Đối với các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2023: Đối với chỉ tiêu kinh tế tại Báo cáo số 307/BC-UBND ngày 01/12/2022 của UBND huyện đề nghị bổ sung thêm chỉ tiêu “số xã hoàn thành tiêu chí nông thôn mới nâng cao: 01 xã (Bom Bo)”.

Giải trình:

UBND huyện ghi nhận ý kiến của Tổ đại biểu, UBND huyện sẽ chỉnh sửa, bổ sung thêm chỉ tiêu “số xã hoàn thành tiêu chí nông thôn mới nâng cao: 01 xã (Bom Bo)” trong Báo cáo số 307/BC-UBND ngày 01/12/2022 của UBND huyện.

4.2. Đề nghị UBND huyện rà soát các tiêu chí nông thôn mới để có kế hoạch bố trí vốn cho các xã đã về đích nông thôn mới để hoàn thành các tiêu chí còn nợ.

Giải trình:

Kết quả triển khai chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới đến tháng 11/2022: Toàn huyện có 8/15 xã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới gồm các xã: Minh Hưng, Đức Liễu, Phú Sơn, Bom Bo, Nghĩa Trung, Bình Minh, Thống Nhất và xã Đường 10. Đã hoàn thành 19/19 tiêu chí, 01 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (xã Minh Hưng). Riêng năm 2022, huyện Bù Đăng phấn đấu thêm 02 xã đạt chuẩn NTM (xã Thọ Sơn và xã Đoàn Kết) và 01 xã Đức Liễu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Chương trình xây dựng nông thôn mới đã góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn, hệ thống hạ tầng nông thôn được đầu tư đồng bộ; trình độ dân trí, chất lượng nguồn lao động được nâng cao. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện các cam kết đối với các tiêu chí chưa đạt còn chậm. Cụ thể như BHYT tỷ lệ bao phủ thấp

chưa đạt, tỷ lệ đào tạo lao động (chưa đạt), cơ sở vật chất văn hóa (chưa được quy hoạch mở rộng để đạt chuẩn về diện tích, chưa nâng chất các chỉ tiêu về vật chất văn hóa), tổ chức sản xuất (HTX hoạt động trì trệ kém phát triển)...

Hiện nay, UBND tỉnh ban hành Quyết định số: 1360/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025; Quyết định số: 1361/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, thay thế bộ tiêu chí NTM và NTM nâng cao cũ. Do vậy, trong thời gian tới Thường trực Văn phòng điều phối NTM huyện (Phòng NN&PTNT) sẽ kết hợp cùng UBND các xã đã đạt NTM, NTM nâng cao và các xã về đích trong giai đoạn đến năm 2025 rà soát các tiêu chí còn nợ như trên đã báo cáo, đồng thời xây dựng kế hoạch, cùng các ngành rà soát các tiêu chí phụ trách, tham mưu bố trí nguồn kinh phí để tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

4.3. Năm 2022, Trường Tiểu học Bom Bo đạt trường chuẩn Quốc gia, tuy nhiên còn một số hạng mục, tiêu chí chưa đạt như: Thiếu giáo viên, thiếu phòng chức năng, thiếu sân chơi... Đề nghị UBND huyện quan tâm hỗ trợ, đầu tư để trường đảm bảo các tiêu chí đạt chuẩn.

Giải trình:

Đề nghị Trường Tiểu học Bom Bo có báo cáo và Tờ trình gửi UBND xã Bom Bo và Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp nhu cầu các danh mục trường trên địa bàn huyện cần đầu tư và sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, cân đối nguồn nếu có để tiếp tục hỗ trợ đầu tư từ nguồn ngân sách.

4.4. Đề nghị UBND huyện bố trí kinh phí hoạt động năm 2023 BCD phong trào “TĐĐKXDĐSVH” cấp huyện.

Giải trình:

UBND huyện ghi nhận ý kiến của Tổ đại biểu số 04, UBND huyện sẽ bố trí kinh phí hoạt động năm 2023 BCD phong trào “TĐĐKXDĐSVH” cấp huyện từ nguồn kinh phí sự nghiệp VH-TT-TDTT trong thời gian tới.

4.5. Hiện nay so với toàn tỉnh thì huyện Bù Đăng có ít sản phẩm OCOP nhất. Đề nghị UBND huyện chỉ đạo phòng chuyên môn có giải pháp, thực hiện các quy trình để sản phẩm của Bù Đăng đạt chứng nhận OCOP ngày càng nhiều hơn.

Giải trình:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025, và Chương trình hành động số: 14-CTr/HU ngày 18/10/2022 của huyện ủy Bù Đăng về xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình đột phá của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về Phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển nông nghiệp bền vững, giá trị kinh tế cao. Phân đấu đến năm 2025, toàn huyện có khoảng 06 sản phẩm đạt OCOP. Tính đến tháng 11/2022, huyện đã có 02 sản phẩm OCOP là: Sản phẩm hạt điều Như Hoàng, xã Thọ Sơn; sản phẩm Trà Đức An, xã Đức Liễu. Còn 02 hồ sơ OCOP đang trong thời gian thẩm tra: Yến sào

Dương Quang, xã Đường 10 và Hạt điều rang muối của HTX Đồng Xanh, xã Đak Nhau.

Bên cạnh đó, để phát triển thêm nhiều sản phẩm của địa phương đạt chuẩn về OCOP, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT phối hợp các ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn tuyên truyền cho người dân về sản phẩm OCOP, thực hiện theo nguyên tắc “dân biết, dân bàn, dân làm”, từ đó có thể đề xuất sản phẩm và xây dựng mô hình tổ chức sản xuất kinh doanh phù hợp. Thực hiện sản xuất nông nghiệp gắn với sản phẩm theo Đề án OCOP và thực hiện chuỗi liên kết bền vững giữa hộ dân với doanh nghiệp và các đối tác kinh tế; trên cơ sở hình thành và phát triển các loại hình hợp tác xã, tổ hợp tác trong sản xuất nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của từng địa phương các xã.

Qua công tác triển khai thực hiện, đến nay huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt 01 Dự án liên kết chuỗi giá trị gồm: Dự án liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm Hạt điều theo tiêu chuẩn hữu cơ tại xã Đak Nhau.

4.6. Hiện nay toàn huyện có 30 HTX nhưng thời gian qua, huyện chưa có chính sách ưu đãi đối với các HTX đã được thành lập; vì vậy, đa số các HTX hoạt động không hiệu quả. Đề nghị UBND huyện quan tâm đến việc phát triển các HTX; đồng thời có chính sách đãi ngộ phù hợp để tạo điều kiện cho các HTX hoạt động đạt hiệu quả tốt hơn.

Giải trình:

Đến nay, trên địa bàn huyện có 31 hợp tác xã, trong đó có 20 HTX hoạt động còn lại 11 HTX hoạt động kém hiệu quả, đã ngừng hoạt động. Trên cơ sở Nghị Quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Bình Phước; Trong đó, thực hiện các chính sách khuyến khích tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp, các đối tác kinh tế đầu tư liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với các hộ dân và các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp. Trong thời gian tới UBND huyện sẽ có các chính sách ưu đãi cho các HTX mới thành lập, HTX hoạt động thực sự có hiệu quả, nhằm thúc đẩy sản xuất liên kết và tiêu thụ sản phẩm.

4.7. Hiện nay, lượng rác thải trên địa bàn các xã Đường 10, Đak Nhau, Bom Bo, Bình Minh bị quá tải. Đề nghị UBND huyện sớm triển khai đầu tư 2 cụm bãi rác trên địa bàn các xã trên. Đồng thời, quan tâm nghiên cứu, có giải pháp để các cụm xã, các xã có chợ thu gom rác đúng quy định và đảm bảo vệ sinh môi trường.

Giải trình:

Năm 2022, UBND huyện Bù Đăng dự kiến đầu tư xây dựng các cụm bãi rác thải tập trung gồm cụm bãi rác Bình Minh – Bom Bo, cụm Đak Nhau – Đường 10 và cụm bãi rác Thống Nhất – Đăng Hà. Tuy nhiên, các công trình về rác thải trước khi đầu tư xây dựng phải được UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường. Cụm bãi rác Bình Minh – Bom Bo, UBND huyện đã trình Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường. Hiện tại, Sở Tài nguyên và Môi trường đang xem xét tham mưu UBND tỉnh cấp giấy

phép môi trường để thực hiện dự án. Sau khi dự án được UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường, UBND huyện sẽ tiến hành triển khai thực hiện.

4.8. Đề nghị UBND huyện chỉ đạo giải quyết dứt điểm việc 15 hộ dân đồng bào dân tộc S'tiêng (xã Bom Bo) được cấp đất năm 2012 tại xã Phú Sơn, nhưng bị chủ cũ tái lấn chiếm đến nay chưa được canh tác. Vấn đề này thời gian gần đây đã được Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với lãnh đạo xã Bom Bo và các hộ được cấp đất đo đạc lại, nhưng vì thời gian kéo dài (10 năm) nên đến nay vẫn chưa đo đạc, cắm mốc.

Giải trình:

UBND huyện đã thành lập Tổ xác minh, rà soát các trường hợp lấn, chiếm đất của 15 hộ dân xã Bom Bo được cấp đất tại khoảnh 1,3, tiểu khu 177, xã Phú Sơn theo Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 06/09/2022. Ngày 05/12/2022, Tổ xác minh có Báo cáo số 01/BC/TXM về kết quả xác minh giải quyết. Theo báo cáo của Tổ xác minh thì sau khi xác định lại ranh mốc sử dụng đất cho các hộ dân được giao đất thì các hộ không đồng ý nhận đất với lý do đất đang tranh chấp. Hiện tại, Tổ xác minh đang làm việc với bà Đoàn Thị Tư (đang tranh chấp đất với các hộ được giao đất) để xác minh về việc lấn chiếm đất nhưng bà Tư chưa tới làm việc. UBND huyện sẽ chỉ đạo Tổ xác minh tiếp tục xác minh, làm việc với bà Đoàn Thị Tư báo cáo, đề xuất phương án giải quyết dứt điểm vụ việc trong thời gian tới.

4.9. Năm 2023, UBND huyện tạm giao kinh phí Đại hội cho hội Nông dân cấp huyện 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) là quá ít. Đề nghị UBND huyện quan tâm tạo điều kiện để Hội Nông dân huyện tổ chức tốt Đại hội nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Giải trình:

Năm 2023, UBND huyện tạm giao kinh phí Đại hội cho hội Nông dân cấp huyện 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) đây là kinh phí tạm giao. UBND huyện sẽ xem xét, bổ sung phần kinh phí thiếu cho Hội Nông dân huyện để tổ chức tốt Đại hội nhiệm kỳ 2023 – 2028.

4.10. Đề nghị UBND huyện quan tâm bố trí kinh phí năm 2023 để giải tỏa, đền bù đường số 4, số 6 (tuyến nối qua chợ Bù Oai) xã Đường 10.

Giải trình:

UBND huyện dự kiến bố trí kinh phí và giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện triển khai thực hiện trong năm 2023

Trên đây là Báo cáo giải trình các ý kiến, kiến nghị của các Tổ đại biểu HĐND huyện trước kỳ họp thứ Năm, HĐND huyện khóa VII của UBND huyện Bù Đăng./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, (Tr).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Phương